

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH**

**thực hiện Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện
tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới**

Thực hiện Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới (gọi tắt là Kết luận số 210-KL/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH

Sau 8 năm triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW, các cấp ủy, chính quyền hai tỉnh An Giang và Kiên Giang (trước hợp nhất) đã quán triệt nghiêm túc, tổ chức thực hiện đồng bộ và đạt nhiều kết quả quan trọng; đến thời điểm hợp nhất (01/7/2025), phần lớn mục tiêu, nhiệm vụ đã hoàn thành hoặc vượt tiến độ. Sau hợp nhất, tỉnh An Giang tiếp tục rà soát, điều chỉnh và kiện toàn tổ chức bộ máy đáp ứng yêu cầu quản lý trong điều kiện mới. Bộ máy Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được sắp xếp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, tinh giản biên chế; các cơ quan quân sự, công an, tòa án, kiểm sát, thanh tra và hệ thống ngành dọc được tổ chức lại thống nhất, đồng bộ; các quy định về chức năng, nhiệm vụ và chính sách cán bộ được ban hành kịp thời. Qua đó, hiệu lực, hiệu quả quản lý được nâng lên, chất lượng phục vụ Nhân dân cải thiện rõ nét, tính liên thông giữa các cấp được tăng cường, góp phần tháo gỡ các điểm nghẽn và thúc đẩy phát triển.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình sắp xếp vẫn còn khó khăn, nhất là yêu cầu đổi mới tổ chức, nhiệm vụ gắn với chuyển đổi số tạo áp lực lớn đối với đội ngũ cán bộ; một số đơn vị sau sắp xếp còn thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị; năng lực một bộ phận cán bộ, nhất là ở cơ sở, chưa đáp ứng yêu cầu; trong khi khối lượng công việc nhiều, thời gian triển khai gấp. Kết quả đạt được từ sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Trung ương; sự chủ động quyết tâm của cấp ủy, chính quyền; hệ thống quy định được ban hành kịp thời; tinh thần trách nhiệm, đoàn kết của đội ngũ cán bộ và sự đồng thuận của Nhân dân. Những hạn chế chủ yếu bắt nguồn từ quy mô địa bàn sau hợp nhất lớn, đầu mối quản lý tăng; một số quy định điều chỉnh chưa đồng bộ; năng lực cán bộ và điều kiện vật chất chưa theo kịp yêu cầu mới.

Nhìn chung, việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW gắn với quá trình kiện toàn tổ chức bộ máy sau hợp nhất đã tạo chuyển biến tích cực, góp phần xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên, yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới và nhiệm vụ triển khai Kết luận số 210-KL/TW đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, khắc phục triệt để các hạn chế, bảo đảm hệ thống chính trị vận hành thông suốt, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong thời gian tới.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thông tin, tuyên truyền

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng về kết quả cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong thực thi nhiệm vụ, phục vụ Nhân dân, định hướng, kiến tạo phát triển địa phương, đất nước, lan tỏa các gương người tốt, việc tốt trong thực hiện các chủ trương, quyết sách lớn của Đảng, Nhà nước, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, tự hào, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; đồng thời, góp phần củng cố niềm tin, sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc, chống phá về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Tăng cường và giữ vững đoàn kết nội bộ, đặc biệt là trong điều kiện hợp nhất, sáp nhập, tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tích cực tuyên truyền tấm gương cán bộ, đảng viên tiêu biểu.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả vận hành chính quyền địa phương 2 cấp để đánh giá và kịp thời đưa ra giải pháp khắc phục hạn chế (nếu có).

2. Về hoàn thiện thể chế, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ thể chế liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ.

Tiếp tục tập trung cụ thể hoá, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả; phân cấp, phân quyền đi kèm kiểm soát; xoá cơ chế “xin - cho”, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu; rà soát, hoàn thiện thể chế bảo đảm phân cấp, phân quyền triệt để giữa các cấp chính quyền địa phương, giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã với cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cùng cấp..., bảo đảm đúng mục tiêu “*Trung ương tăng cường quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất, giữ vai trò kiến tạo và tăng cường kiểm tra, giám sát*”, “*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*”.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính bảo đảm hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đề xuất phương án xử lý tinh gọn về quy trình, đơn giản hoá tối đa thủ tục hành chính, chuẩn hoá, số hóa hồ sơ, dễ làm, dễ kiểm tra, dễ giám sát, phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ, yêu cầu thực tiễn khi vận hành tổ chức bộ máy mới.

Tiếp tục tăng cường, hướng dẫn, hỗ trợ các xã, phường, đặc khu thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, nhất là việc nâng cao năng lực tổ chức thực hiện. Kiểm tra, đánh giá các nhiệm vụ đang triển khai ở cấp xã, phường, đặc khu để có hướng dẫn, chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời.

Xây dựng cơ chế phối hợp linh hoạt, hiệu quả giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung cho cơ sở, gần bó với đoàn viên, hội viên, đáp ứng yêu cầu công tác vận động quần chúng của Đảng.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương, nhất là nơi hợp nhất, sáp nhập, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ tài chính công theo kết quả thực hiện nhiệm vụ, đặc điểm riêng của địa phương.

3. Về sắp xếp tổ chức bộ máy; quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước theo đúng định hướng của Trung ương, phù hợp với từng ngành, lĩnh vực, địa bàn; trong đó, đặc biệt quan tâm các lĩnh vực giáo dục, y tế ở địa bàn khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa; ban hành chính sách thúc đẩy mạnh mẽ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Khẩn trương hoàn thành sắp xếp lại đầu mối bên trong cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; sắp xếp các cơ quan báo, tạp chí, đơn vị sự nghiệp thuộc các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo các kết luận của Trung ương, bảo đảm đồng bộ, thông suốt, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát dân, bám cơ sở và lập tổ chức đảng tương ứng, phù hợp của từng tổ chức chính trị - xã hội.

Sắp xếp khu phố, khóm, ấp ở xã, phường, đặc khu và người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, khóm, ấp phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

Khẩn trương thực hiện hiệu quả, đồng bộ thể chế về công tác cán bộ; đặc biệt tập trung triển khai nghiêm các quy định mới ban hành, nhất là trong đánh giá, đào tạo, sử dụng cán bộ, bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí, gắn với sản phẩm cụ thể, theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; coi trọng uy tín trong Đảng và tín nhiệm trong Nhân dân; theo đúng chủ trương “có vào có ra”, “có lên có xuống”. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, kỹ thuật, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước; tăng cường cán bộ cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu.

Tiếp tục thực hiện việc bố trí chức danh bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, chánh thanh tra... không phải là người địa phương theo chủ trương của Trung ương.

Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; kiên quyết khắc phục những yếu kém, bất cập, sơ hở trong công tác cán bộ. Đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các hành vi chạy chức, chạy quyền; coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng và danh dự của cán bộ. Kịp thời thay thế những cán bộ yếu kém về năng lực, thiếu trách nhiệm, uy tín thấp, sai phạm và cán bộ ở những cơ quan, đơn vị, địa phương có kết quả thực hiện nhiệm vụ yếu kém mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

Triển khai chủ trương về thu hút và trọng dụng nhân tài, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững; thực hiện cơ chế tạo sự liên thông giữa khu vực công và khu vực tư theo quy định; phát hiện, tuyển chọn, đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc, cán bộ khoa học, kỹ thuật có tiềm năng phát triển.

Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức làm cơ sở để xác định biên chế tổng thể của hệ thống chính trị giai đoạn 2026 - 2031; giao và quản lý biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất từng cơ quan, đơn vị, tổ chức và việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; bố trí, sắp xếp số lượng lãnh đạo cấp phó phù hợp, bảo đảm đến hết năm 2030 số lượng cấp phó của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện đúng quy định.

Bố trí đủ nguồn lực, tổ chức đào tạo bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản trị (cả về quản trị dữ liệu) để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị đủ năng lực vận hành tổ chức bộ máy sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ rất cao trong giai đoạn phát triển mới.

Tập trung xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số, bình dân học vụ số theo chỉ đạo của Trung ương; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành và liên thông với dữ liệu quốc gia; xây dựng cơ sở dữ liệu liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã; tổ chức một cửa liên thông số, kết nối dân cư - đất đai - an sinh - doanh nghiệp...; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm vận hành đồng bộ các hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia, quản trị địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Chuyển mạnh từ cơ chế tiền kiểm sang hậu kiểm trong hoạt động quản lý nhà nước; tổ chức kiểm toán nội bộ ở cấp tỉnh, cấp xã; các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các

cấp thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định mới về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, kịp thời phát hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn; đề xuất hoặc theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Nghiên cứu có hình thức động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân gương mẫu, thực hiện đạt kết quả tốt; chấn chỉnh, uốn nắn, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc né tránh, thiếu quyết tâm, thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu, yêu cầu của cấp có thẩm quyền đề ra.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung được nêu trong Kết luận số 210-KL/TW và triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Chương trình hành động này. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên, người đứng đầu ở các địa phương, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết ở cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách.

2. Căn cứ vào Chương trình hành động và đặc điểm tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Riêng Đảng bộ Công an, Đảng bộ Quân sự tỉnh thực hiện theo quy định của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu nhiệm vụ.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ, báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c),
- Các ban đảng Trung ương (để b/c),
- Các đ/c: Nguyễn Văn Hiệp, Phạm Quý Trọng, Hoàng Trường Giang, Nguyễn An Minh, Ngô Văn Út Nhỏ, Y Trung Niê K'Dăm, Trần Việt Hùng, Nguyễn Văn Ngon,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh,
- BTV các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Tiến Hải